

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 11 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						390 465	76 908	298 765			
I		<u>CẢNG CHÍNH</u>						<u>62 782</u>	<u>24 385</u>	<u>38 397</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng (trong cầu)</i>						42 560	24 385	18 175			
1		ĐIỆN THÁI BÌNH 2	09/12	1433/12	23/12	MINH KHÔI 06(HD-5299)	CẨM 5A.10	5 540	5 500	40	11/12	HỘ LỚN	MỐN: 5.475,57
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	08/12	1426/12		QUANG VINH DIAMOND	CẨM 6A.1	23 000	9 513	13 487	RÓT DỖ	HỘ LỚN	
3		KDT MIỀN BẮC	09/12	435/12	19/12	NAM KHÁNH 86	CẨM 5B.1	3 000	2 987	13	11/12	PTCB	
4		KDT MIỀN BẮC (NGHI THIẾT)	10/12	450/12	20/12	VTT 169	CẨM 5B.1	4 400	887	3 513	RÓT DỖ	PTCB	
5		V TRACO	08/12	315/11	15/12	HD 2225	CỤC XỎ 1C	1 000	978	22	11/12	TD	GIA HẠN L2
6		TTC	10/12	449/12	17/12	HN 2028	CỤC 4A.1	1 150	1 148	2	11/12	TD	
7		DVVT QUẢNG NINH	10/12	373-B/12	17/12	BN 1809	CỤC XỎ 1C	1 050	525	525	RÓT DỖ	TD	
8		CHUYỂN TẢI QUANG VINH 188 (ĐIỆN DUYÊN HẢI)	09/12	280/12		SƠN HẢI 09	CẨM 6A.14	3 420	2 847	573	11/12		món: 2.862,02
		<i>Tàu đã làm lệnh (trong cầu)</i>						20 222		20 222			
1		KDT HẢI PHÒNG	09/12	444/12	19/12	BN 2568	CẨM 4A.1	1 888		1 888		PTCB	
2		KDT HẢI PHÒNG	09/12	431/12	19/12	BN 2638	CẨM 4A.1	1 920		1 920		PTCB	
3		KDT HẢI NAM NINH	06/12	411/12	16/12	NĐ 3586	CẨM 4A.1	2 600		2 600		PTCB	
4		KDT MIỀN BẮC	10/12	451/12	20/12	NB 8295	CẨM 4A.1	2 400		2 400		PTCB	
5		KDT MIỀN BẮC (NGHI THIẾT)	10/12	458/12	20/12	HIỀN ANH 777	CẨM 5A.1	4 500		4 500		PTCB	
6		DVVT QUẢNG NINH	04/12	379/12	11/12	BN 2196	CỤC XỎ 1C	1 050		1 050		TD	
7		CROMIT	10/12	459/12	17/12	HP 3355	CẨM 2A.1	2 000		2 000		TD	
8		XDCN MỎ	11/12	374/12	18/12	BN 0936	CỤC XỎ 1C	1 074		1 074		TD	GIA HẠN L1
9		HÀNG HẢI VN	11/12	376/12	18/12	BN 1368	CỤC XỎ 1C	1 090		1 090		TD	GIA HẠN L1
10		CATALAN	11/12	472/12	18/12	BN 2558	CỤC 5A.1	1 700		1 700		TD	
		<i>Tàu chuyển tải</i>						163 900	27 856	136 044			
		<i>Tàu đang làm hàng</i>						41 950	27 856	14 094			
1		ĐIỆN DUYÊN HẢI	05/12	1420-B/12		QUANG VINH 188	CẨM 6A.14	19 200	19 126	74	12/12	HỘ LỚN	TTCO: 5.172,61 - CLM: 13.953,01
2		ĐIỆN VŨNG ÁNG	08/12	1427/12		VIỆT THUẬN 235-01	CẨM 5A.10	22 750	8 730	14 020	RÓT DỖ	HỘ LỚN	KVĐB: 6.750 - CLM: 16.000
		<i>Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)</i>						121 950		121 950			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	07/12	1425/12		HTK FORTUNE	CẨM 6A.1	31 000		31 000		HỘ LỚN	TTHG: 25.000 - KVCP: 6.000
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	08/12	1428/12		HẢI NAM 79	CẨM 6A.1	27 350		27 350		HỘ LỚN	TTCO: 22.000 - KVCP: 5.350
3		ĐIỆN DUYÊN HẢI	09/12	1430/12		VIỆT THUẬN 235-05	CẨM 5B.14	23 000		23 000		HỘ LỚN	TTHG: 11.000 - KDT CP:12.000
4		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	09/12	1431/12		VIỆT THUẬN STAR	CẨM 6A.14	40 600		40 600		HỘ LỚN	TTCO: 25.000 - KVCP: 5.000 - KDT CP: 10.000
II		<u>KHO G9-HÓA CHẤT</u>						33 099	11 983	21 116			

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 11 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						<i>14 703</i>	<i>11 983</i>	<i>2 720</i>			
1		CROMIT CỎ ĐÌNH	11/12	465	21/12	CHÍ THÀNH 68	CẨM 7C	2 612	2 584	28	11/12	PT CB	CAO SƠN
2		NINH BÌNH	10/12	454	20/12	NĐ - 3546	CẨM 7B	1 590	1 565	25	11/12	PT CB	CAO SƠN
3		CP SX TM THAN UÔNG BÍ	08/12	423	15/12	BN - 2799	CẨM 7C	2 750	2 731	19	11/12	TD	ĐN - CS
4		CP ĐTTM&DV	08/12	427	15/12	BN - 1991	CẨM 7C	1 600	1 598	2	11/12	TD	CAO SƠN
5		SÔNG HỒNG	11/12	470	21/12	BN - 1883	CẨM 8A	1 300	1 285	15	11/12	TD	ĐN - CS
6		NINH BÌNH	10/12	455	20/12	NĐ - 4170	CẨM 7C	2 901	1 381	1 520	dở	TD	ĐN - CS
7		MIỀN BẮC	09/12	438	16/12	HP - 4186	CẨM 7C	1 950	839	1 111	dở	TD	CAO SƠN
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						<i>18 396</i>		<i>18 396</i>			
1		MIỀN NAM	08/12	335	16/12	TRUNG THÀNH 68	CẨM 8A	900		900		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L2
2		CP ĐTTM&DV	09/12	354	20/12	BN - 0567	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	CAO SƠN - GIA HẠN L1
3		CP ĐTTM&DV	11/12	356	18/12	THÀNH ĐẠT 28	CỤC 1B	1 550		1 550		TD	CAO SƠN - GIA HẠN L1
4		CP ĐTTM&DV	11/12	356	18/12	THÀNH ĐẠT 28	CẨM 8A	1 500		1 500		TD	THỐNG NHẤT - GIA HẠN L1
5		CẦU ĐUỐNG	11/12	367	18/12	BN - 2397	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
6		SÔNG HỒNG	11/12	368	18/12	BN - 1746	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
7		CP ĐTTM&DV	11/12	369	18/12	BN - 0719	CỤC 1A	1 100		1 100		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
8		CP TMSX THAN UÔNG BÍ	11/12	378	18/12	BN - 1958	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
9		COALIMEX	05/12	399	12/12	BN - 1135	CỤC 1B	910		910		TD	ĐN - CS
10		SÔNG HỒNG	07/12	418	13/12	BN - 1962	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
11		CP VT THUỶ	08/12	422	15/12	NGÂN SƠN 68	CỤC 1B	2 000		2 000		TD	ĐN - CS
12		MIỀN TRUNG	08/12	424	15/12	LIÊN MINH 09	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
13		CP DVVT QUẢNG NINH	11/12	464	21/12	BN - 2633	CẨM 8A	1 800		1 800		TD	CAO SƠN
14		XD CN MỎ	11/12	468	21/12	BN - 2228	CẨM 8A	1 096		1 096		TD	CAO SƠN
15		CP VT THUỶ	11/12	469	21/12	BN - 1916	CẨM 7C	1 440		1 440		TD	CAO SƠN
III		<u>KHO BẢO NGUYỄN</u>						<u>2 100</u>	<u>2 090</u>	<u>10</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						<i>2 100</i>	<i>2 090</i>	<i>10</i>			
1		ĐIỆN DUYÊN HẢI		284/12		CỬA ÔNG 18	CẨM 5B.14	2 100	2 090	10	11/12		
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>											
IV		<u>KHO CẢNG KM6</u>						<u>14 792</u>	<u>10 595</u>	<u>4 197</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						<i>11 254</i>	<i>10 595</i>	<i>659</i>			
1		KDT MIỀN BẮC	10/12	452	17/12	NB 8104	CẨM 5B.1	2 360	2 353	7	11/12	PTCB	
2		KDT HẢI PHÒNG	11/12	463	21/12	HP 4469	CẨM 5B.1	1 850	1 830	20	11/12	PTCB	

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 11 THÁNG 12 NĂM 2025

[illegible][illegible]